



PHIẾU CHẤP THUẬN THAM GIA KHẢO SÁT

Xin chào bạn! Viện Khoa học Lao động và Xã hội (Viện KHLĐXH) thuộc Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội đang phối hợp với Trường Đại học Copenhagen, Đan Mạch và các chuyên gia quốc tế tổ chức nghiên cứu về hiệu quả đào tạo nghề tại các trường Cao đẳng trên địa bàn Thành phố Hà Nội và tỉnh Bắc Ninh. Nghiên cứu do **Giáo sư Finn Tarp**, Đại học Copenhagen, Đan Mạch chủ trì với sự tham gia của nhóm chuyên gia quốc tế đến từ các trường đại học tại Vương quốc Anh, Thụy Sĩ và Ý và các nghiên cứu viên của viện KHLĐXH. Bạn được mời tham gia dự án nghiên cứu này bởi vì bạn là sinh viên năm 3 của một trong các trường cao đẳng đang phối hợp với chúng tôi trong nghiên cứu này. Mục đích của nghiên cứu nhằm đánh giá tác động của đào tạo kỹ năng mềm và/hoặc tư vấn nghề nghiệp đến hiệu quả giáo dục nghề nghiệp ở Việt Nam.

Nếu bạn đồng ý tham gia, xin mời bạn điền vào phiếu hỏi ngắn về tình hình học tập, kế hoạch tham gia thị trường lao động, v.v. (Bạn sẽ nhận được 50.000 đồng qua thẻ điện thoại khi hoàn thành khảo sát). Ngoài khảo sát này, chúng tôi sẽ mời bạn tham gia một khảo sát khác trong khoảng một đến hai năm tới. Bên cạnh đó, một số bạn sẽ được lựa chọn ngẫu nhiên để tham gia một trong các khoá đào tạo miễn phí sau đây: (1) đào tạo kỹ năng mềm; (2) kiến thức thị trường lao động và tư vấn nghề nghiệp và (3) vừa đào tạo kỹ năng mềm và kiến thức thị trường lao động, tư vấn nghề nghiệp. Các khóa học này sẽ được tổ chức tại trường hoặc online do các tổ chức chuyên môn có uy tín hàng đầu Việt Nam thực hiện. Chúng tôi mong muốn bạn sẽ sẵn sàng tham dự nếu được mời. Sự tham gia của bạn trong nghiên cứu này sẽ có thể giúp bạn cải thiện cơ hội việc làm trong cả ngắn hạn và dài hạn.

Chúng tôi cam kết mọi thông tin do bạn cung cấp cũng như các thông tin cá nhân thu thập từ nhà trường cho nghiên cứu này sẽ được giữ bí mật và chỉ phục vụ cho mục đích nghiên cứu; kết quả phân tích sẽ ở dưới dạng tổng hợp và không thể hiện thông tin, ý kiến cá nhân của từng người trả lời phỏng vấn. Thông tin liên hệ của bạn chỉ do Viện Khoa học Lao động và Xã hội quản lý và chia sẻ với các tổ chức đào tạo kỹ năng mềm và tư vấn nghề nghiệp, để họ có thể liên hệ với bạn trong quá trình đào tạo. Thông tin liên hệ cá nhân của bạn sẽ không được chia sẻ cho bất cứ bên thứ ba nào khác và sẽ được lưu trữ tách riêng khỏi số liệu khảo sát.

Việc tham gia nghiên cứu này là hoàn toàn tự nguyện. Bạn có thể từ chối tham gia hoặc huỷ bỏ bất kỳ lúc nào mà không ảnh hưởng đến bản thân. Các câu hỏi khảo sát sẽ đi kèm với hướng dẫn về cách trả lời.

Nếu muốn tìm hiểu kỹ hơn về nghiên cứu này hoặc thắc mắc về quyền cá nhân với tư cách là người tham gia nghiên cứu hoặc muốn báo cáo về vấn đề liên quan tới nghiên cứu, hoặc quyết định ngừng tham gia nghiên cứu, bạn có thể liên hệ với các cán bộ có trách nhiệm của Viện Khoa học Lao động và Xã hội:

1. Ông Lê Ngọc Bình, Phó Viện trưởng; Điện thoại: 0983834670; Email: binhln@molisa.gov.vn

2. Ông Hoàng Mạnh Cầm, Nghiên cứu viên; ; Điện thoại: 0973735345; Email: camhm@molisa.gov.vn

Về thông tin liên quan đến bảo vệ thông tin cá nhân của Đại học Copenhagen, xin tham khảo tại:

<https://informationssikkerhed.ku.dk/english/protection-of-information-privacy/privacy-policy/>

Nghiên cứu này đã được xem xét theo quy trình đạo đức của Đại học Copenhagen, Đan Mạch đối với nghiên cứu liên quan đến con người.

Sự đồng ý của bạn đồng nghĩa với việc bạn đã đủ từ 18 tuổi trở lên; bạn đã đọc phiếu chấp thuận và bạn tự nguyện đồng ý tham gia vào nghiên cứu này.

Xin bạn vui lòng điền các thông tin dưới đây:

Họ và tên: _____

Tên trường Cao đẳng: _____

Nhóm ngành đào tạo:

- 1 Nghệ thuật
- 2 Nhân văn
- 3 Báo chí và thông tin
- 4 Kinh doanh và quản lý
- 5 Pháp luật
- 6 Máy tính và công nghệ thông tin
- 7 Công nghệ kỹ thuật
- 8 Sản xuất và chế biến
- 9 Kiến trúc và xây dựng
- 10 Nông, lâm nghiệp và thủy sản
- 11 Thú y
- 12 Sức khỏe
- 13 Khách sạn, du lịch, thể thao và dịch vụ cá nhân
- 14 Ngôn ngữ
- 15 Khác, cụ thể _____

Lớp: _____

Viết tắt tên lớp: _____

Mã sinh viên (Điền 88 nếu bạn không nhớ) : _____

Bạn có đồng ý tham gia nghiên cứu này không?

1. Có
2. Không

THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Trước khi bắt đầu khảo sát, bạn hãy vui lòng cung cấp một số thông tin sau:
 - a. Số điện thoại: _____
 - b. Email: _____
 - c. Địa chỉ gia đình đang cư trú:
 - Tỉnh: _____
 - Huyện: _____
 - Địa chỉ cụ thể: _____

2. Trong trường hợp không liên lạc được với bạn, vui lòng cho biết thông tin của **2 người bạn hoặc thành viên trong gia đình** mà sẽ biết cách liên hệ với bạn

Người liên hệ 1

1. Họ và tên: _____
2. Số điện thoại: _____
3. Email: _____
4. Mối quan hệ với bạn (mã 1): _____

Người liên hệ 2 (Nếu không có, chuyển sang câu tiếp theo)

- a. Họ và tên: _____
- b. Số điện thoại: _____

PHẦN A. LÝ LỊCH

Chúng ta sẽ bắt đầu khảo sát. Phần đầu tiên sẽ bao gồm một số câu hỏi liên quan tới bạn và gia đình bạn. Với các câu hỏi trắc nghiệm, hãy chọn câu trả lời phù hợp nhất.

3. Giới tính của bạn gì?
 1. Nam
 2. Nữ
 3. Khác
 4. Không muốn trả lời

4. Bạn thuộc dân tộc gì?
 1. Kinh
 2. Hoa
 3. Khác
 4. Không muốn trả lời

5. Ngày tháng năm sinh:
 - Ngày: _____
 - Tháng: _____
 - Năm: _____

6. Trình độ học vấn cao nhất của mẹ bạn? Mã 2

7. Trình độ học vấn cao nhất của bố bạn? Mã 2

8. Bạn có tài khoản ngân hàng đứng tên bạn không?

1. Có
2. Không

9. Bạn đã lập gia đình chưa?

1. Có
2. Không

10. Gia đình bạn có sở hữu những tài sản sau đây không...

STT	Tên đồ dùng	Trả lời 1: Có 2: không
a	Xe máy, xe mô tô, xe gắn máy	
b	Ô tô	
c	Điện thoại di động	
d	Máy tính/laptop	
e	Kết nối mạng internet	
f	Máy làm mát/điều hoà/hệ thống nước nóng	
g	Tủ lạnh	
h	Lò vi sóng	
i	Máy giặt	
j	Bếp từ hoặc bếp ga	

11. Gia đình bạn có sở hữu ngôi nhà mà họ đang ở không?

1. Có
2. Không

PHẦN B: GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

Chúng tôi muốn hỏi một số thông tin về trình độ giáo dục và trường học hiện tại của bạn.

B1. Thông tin chung

12. Bạn học trung học phổ thông tại:

1. Trường THPT
2. Trường nghề (Trung cấp, cao đẳng)
3. Khác (Trung tâm giáo dục thường xuyên...), vui lòng ghi rõ hệ thống trường bạn tham gia trước khi vào trường cao đẳng: _____

13. Bạn tốt nghiệp THPT vào năm nào?

14. Tổng điểm thi tốt nghiệp THPT (6 môn) của bạn là bao nhiêu? (từ 0 đến 60 - Nếu bạn không nhớ, ghi mã 99)
15. Bằng cấp / chứng chỉ cao nhất mà bạn đã đạt được?
1. Bằng tốt nghiệp THPT
 2. Chứng chỉ hoàn thành chương trình dạy nghề ngắn hạn/sơ cấp nghề
 3. Bằng tốt nghiệp trung cấp
 4. Bằng tốt nghiệp Cao đẳng
 5. Bằng tốt nghiệp đại học
16. Bạn đang học năm thứ mấy?
1. Năm 1
 2. Năm 2
 3. Năm 3
17. Tổng thời gian đào tạo của ngành bạn học là bao lâu (từ khi bắt đầu đến khi kết thúc, bao gồm cả thời gian nghỉ Tết, nghỉ hè,...)?
1. 24 tháng
 2. 30 tháng
 3. 36 tháng
 4. Khác, ghi rõ số tháng: _____
18. Thời gian tốt nghiệp dự kiến của bạn?
1. Tháng _____
 2. Năm _____
19. Trong thời gian học cao đẳng, bạn hoặc có ai đó đã vay tiền để đóng học phí, chi trả sinh hoạt phí, và/hoặc mua sắm đồ dùng, dụng cụ học tập cho bạn không?
1. Có, tôi đứng tên vay
 2. Có, người khác đứng tên vay
 3. Không
20. Trong thời gian học cao đẳng, bạn ở đâu là chính?
1. Ở nhà với bố mẹ
 2. Ở nhà của họ hàng
 3. Ở ký túc xá/khu ở trọ sinh viên trong khuôn viên trường
 4. Ở nhà thuê ngoài
 5. Khác, cụ thể _____
 6. Không muốn trả lời
21. Bạn thường mất bao lâu để đi đến trường học từ nơi ở của bạn?
1. Dưới 15 phút
 2. Trong khoảng 15-30 phút
 3. Trong khoảng 30 phút đến 1 tiếng
 4. Trong khoảng 1-2 tiếng
 5. Hơn 2 tiếng
22. Bạn đã hoặc đang học khóa tiếng Anh nào ngoài chương trình học chính thức tại trường không?
1. Có
 2. Không

B2. Thông tin về khoá học kỹ năng mềm

23. Bạn có đã hoặc đang học **khóa kỹ năng mềm** nào ngoài chương trình học chính thức tại trường không?

1. Có
2. Không [**Chuyển sang câu 28**]

24. Nếu CÓ, bạn đã học bao nhiêu **khóa kỹ năng mềm** trong 5 năm trở lại đây (kể cả khóa mà bạn đang theo học)? _____

Vui lòng trả lời các câu hỏi sau cho 3 khóa học kỹ năng mềm gần đây nhất (Khóa học đầu tiên là khóa học gần đây nhất):

STT	25. Thời lượng của khóa học? (Số GIỜ)	26. Khóa học tập trung vào nội dung nào sau đây (vui lòng chọn tất cả các phương án trả lời phù hợp) (Mã 3)	27. Bạn đã hoàn thành khóa học này chưa? 1. Đã hoàn thành 2. Chưa, hiện đang học 3. Chưa, tôi bỏ giữa chừng
1			
2			
3			

28. Vì sao bạn không tham gia bất kỳ **khóa học kỹ năng mềm** nào?

	Tôi không tham gia khóa học kỹ năng mềm nào vì....	Trả lời 1= Đồng ý 2= Không đồng ý
a	... Tôi không có đủ tiền để chi trả cho khóa học	
b	... Tôi không có đủ thời gian để theo học	
c	... Tôi không thấy bất kỳ lợi ích nào khi tham gia những khóa học như vậy	
d	... Tôi chưa bao giờ nghĩ/không quan tâm về những khóa học này	
e	... Tôi không biết cơ sở đào tạo nào cung cấp các khóa học như vậy ở Việt Nam	
f	... Những chủ đề này đã được dạy ở trường cao đẳng	
g	... Lý do khác, cụ thể: _____	

29. Bạn có muốn tham gia **một khóa học nâng cao kỹ năng mềm** mà có thể giúp ích cho quá trình tìm việc của bạn, nếu khóa học này hoàn toàn miễn phí? Hãy cân nhắc rằng bạn sẽ mất khoảng 25 giờ cho khóa học này.

1. Có
2. Không

Phần C: Kinh nghiệm làm việc

30. Bạn phải **thực tập/kiến tập** bao nhiêu **tháng (kể cả tại xưởng trường)** để hoàn thành chương trình cao đẳng? (Điền 99 nếu bạn không biết)

31. Trong 5 năm gần đây, bạn đã hoàn thành hoặc có đang thực hiện khóa thực tập nào chưa?

1. Có
2. Không **[chuyển đến câu 41]**

32. Nếu CÓ, trong 5 năm gần đây, bạn đã hoàn thành bao nhiêu khóa thực tập (bao gồm cả đợt thực tập bạn đang thực hiện)?

Bạn vui lòng trả lời các câu hỏi dưới đây về **2 đợt thực tập gần đây nhất** (Đợt thực tập được đầu tiên liệt kê là đợt thực tập gần đây nhất):

TT	33. Bạn đã hoàn thành đợt thực tập này chưa?	34. Bạn đã/đang làm việc theo hình thức nào?	35. Đợt thực tập có phù hợp với chuyên ngành học của bạn không?	36. Đợt thực tập kéo dài bao lâu?	37. Bạn có được trả công trong thời gian thực tập không?	38. Bạn tìm được nơi thực tập qua đâu?	39. Theo thang điểm từ 1 đến 10, bạn nghĩ kinh nghiệm thực tập này hữu ích như thế nào đối với cơ hội tìm kiếm việc làm trong tương lai của bạn? (1 là điểm thấp nhất, 10 là điểm cao nhất) (Điền 99 nếu bạn không biết)	40. Bạn có tạo các mối quan hệ trong đợt thực tập vì mục đích tìm việc làm sau khi tốt nghiệp không?
	1. Rồi 2. Chưa, tôi vẫn đang thực tập	Mã 4	1. Có 2. Không	(Số TUẦN)	1. Có 2. Không	Mã 5		1. Có 2. Không
1								
2								

41. Bạn đã bao giờ làm việc (toàn thời gian hoặc bán thời gian, không tính thời gian đi thực tập) chưa?

1. Có
2. Chưa **[Chuyển đến câu 50]**

42. Nếu CÓ, đến nay bạn đã làm bao nhiêu công việc? (bao gồm cả công việc hiện đang làm) _____

Bạn vui lòng trả lời các câu hỏi dưới đây về **2 công việc gần đây nhất** (Công việc được đầu tiên liệt kê là đợt thực tập gần đây nhất):

TT	43. Bạn có đang làm công việc này không? 2. Có 3. Không	44. Bạn đã/đang làm việc theo hình thức nào? <i>Mã 4</i>	45. Công việc này có phù hợp với chuyên ngành đang học cao đẳng của bạn không? 1. Có 2. Không	46. Bạn đã làm công việc này bao lâu? (số THÁNG)	47. Đây là công việc bán thời gian hay toàn thời gian? 1. Bán thời gian (dưới 40h/tuần) 2. Toàn thời gian (từ 40h/tuần trở lên)	48. Thu nhập bình quân 1 tháng từ công việc này là bao nhiêu? (triệu đồng) (Điền - 99 (ÂM Chín mươi chín) nếu bạn không muốn trả lời)	49. Bạn tìm được công việc này như thế nào? <i>Mã 6</i>
1							
2							

MỤC D: TÌM VIỆC LÀM

50. Trường cao đẳng của bạn có bộ phận giới thiệu việc làm không?
1. Có
 2. Không [chuyển đến câu 52]
 3. Do not know [chuyển đến câu 52]
51. Nếu CÓ, bộ phận đó cung cấp các dịch vụ nào dưới đây (chọn tất cả các phương án phù hợp)?
1. Hỗ trợ chuẩn bị hồ sơ xin việc (Sơ yếu lý lịch, đơn xin việc...)
 2. Hỗ trợ chuẩn bị phỏng vấn xin việc
 3. Hỗ trợ tìm nơi thực tập bằng việc kết nối sinh viên với chủ sử dụng lao động
 4. Hỗ trợ tìm việc sau khi hoàn thành chương trình học bằng việc kết nối sinh viên với chủ sử dụng lao động (thông qua giới thiệu, hội chợ việc làm, các buổi phỏng vấn tuyển dụng...)
 5. Khác, cụ thể _____
52. Bạn đã tìm được công việc để làm sau khi tốt nghiệp chưa?
1. Rồi, công việc toàn thời gian (từ 40h/tuần trở lên)
 2. Rồi, công việc bán thời gian (dưới 40h/tuần)
 3. Chưa [chuyển đến câu 58]
53. Bạn sẽ làm việc theo hình thức nào? ----- Mã 4
54. Công việc của bạn thuộc ngành nào? _____ Mã 7
55. Vị trí của bạn trong cơ quan/doanh nghiệp này là gì?
4. Lãnh đạo, quản lý trong các ngành, các cấp và các đơn vị
 5. Nhà chuyên môn bậc cao
 6. Nhà chuyên môn bậc trung
 7. Nhân viên trợ lý văn phòng
 8. Nhân viên dịch vụ và bán hàng
 9. Lao động có kỹ năng trong nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản
 10. thợ thủ công và các nghề nghiệp có liên quan khác
 11. thợ vận hành, lắp ráp máy móc, thiết bị
 12. Lao động giản đơn
 13. Lực lượng vũ trang
56. Bạn kỳ vọng nhận được mức thu nhập bình quân tháng là bao nhiêu? (Điền -99 (ÁM Chín mươi chín) nếu bạn không muốn trả lời) _____ triệu đồng
57. Bạn tìm được công việc này bằng cách nào? _____ Mã 6 [Chuyển sang câu 60]
58. Nếu bạn chưa tìm được công việc để làm sau khi tốt nghiệp, bạn dự định tìm việc bằng cách nào? (Chọn tất cả các phương án phù hợp) _____ Mã 6
59. Khi nào bạn có kế hoạch bắt đầu tìm việc?
1. Sau khi tốt nghiệp
 2. Trong vòng 3 tháng trước khi tốt nghiệp
 3. Sớm hơn 3 tháng trước khi tốt nghiệp

60. Bạn nhận thức như thế nào về các cơ hội việc làm liên quan tới chuyên ngành học của mình?
1. Biết rất rõ
 2. Biết được một phần
 3. Không biết rõ lắm
 4. Hoàn toàn không biết gì
61. Bạn tự tin ở mức độ nào khi tiếp xúc nhà tuyển dụng mà anh/chị chưa bao giờ gặp từ trước để tìm việc?
1. Rất tự tin
 2. Tự tin ở mức độ nào đó
 3. Không tự tin chút nào
 4. Tôi sẽ không bao giờ tiếp xúc nhà tuyển dụng mà tôi không biết
 5. Không muốn trả lời
62. Bạn có muốn sử dụng dịch vụ tư vấn việc làm trong quá tìm việc nếu được miễn phí không?
14. Có
 15. Không [Chuyển sang câu 64]
63. Nếu bạn có cơ hội sử dụng dịch vụ tư vấn việc làm có mất phí, bạn sẽ sẵn sàng trả bao nhiêu cho dịch vụ này (triệu đồng)?

MUC E: SỞ THÍCH VÀ KỸ NĂNG MỀM

Xin chúc mừng, bạn đã hoàn thành 4 trên 6 phần của cuộc khảo sát. Bây giờ chúng tôi sẽ mời bạn hoàn thành 11 bộ câu hỏi tương tự nhau hỏi về hành vi của bạn.

64. Theo bạn tự đánh giá thì: nhìn chung bạn là người sẵn sàng chấp nhận rủi ro, hay bạn luôn cố gắng tránh rủi ro? Trong thang đo dưới đây, 0 có nghĩa rằng “hoàn toàn không muốn chấp nhận rủi ro”; và 10 có nghĩa rằng “bạn rất sẵn sàng chấp nhận rủi ro”. Bạn tự cho mình mấy điểm?

Not at all willing to take risks

Very willing to take risks



65. Dưới đây là một số nhận định, bạn vui lòng cho biết quan điểm nào phù hợp nhất với mình?

	Nhận định	Trả lời
		<ol style="list-style-type: none"> 1. Hoàn toàn không đồng ý 2. Không đồng ý ở mức độ nào đó 3. Không đồng ý cũng không phản đối 4. Đồng ý ở mức độ nào đó 5. Hoàn toàn đồng ý

a	Cuộc sống của tôi phụ thuộc vào bản thân tôi	
b	Muốn thành công phải làm việc chăm chỉ	
c	Nếu một người hoạt động nhiều về chính trị/xã hội, họ thường có ảnh hưởng đến điều kiện sống của địa phương	
d	Nếu tôi gặp phải khó khăn trong cuộc sống, tôi thường nghi ngờ về năng lực của mình	
e	Tôi không nhận được những gì tôi đáng được nhận như người khác.	
f	Những gì con người đạt được là do số phận và may mắn.	
g	Tôi thường cảm thấy người khác có ảnh hưởng đến cuộc sống của tôi.	
h	Cơ hội mà tôi có được quyết định bởi điều kiện sống trong cộng đồng của tôi.	
i	Khả năng bẩm sinh quan trọng hơn bất kỳ sự nỗ lực nào	
j	Tôi kiểm soát được ít những việc xảy ra trong cuộc sống	

66. Những nhận định dưới đây nói về khả năng và hành vi của bạn. Vui lòng cân nhắc hành vi của bạn trong BA THÁNG qua và cho biết mức độ bạn đồng ý hoặc không đồng ý với mỗi nhận định

STT	Nhận định	Đáp án 1=Hoàn toàn không đồng ý 2=Không đồng ý ở mức độ nào đó 3=Không đồng ý cũng không phản đối 4=Đồng ý ở mức độ nào đó 5=Toàn toàn đồng ý
Kỹ năng tự nhận thức năng lực bản thân		
<i>Nhóm 1: Định vị bản thân và xác định lộ trình phát triển sự nghiệp (tự nhận thức)</i>		
1a	"Tôi hiểu được hành vi của mình."	
1b	"Tôi nhận thức được suy nghĩ của mình."	
1c	"Tôi để ý những suy nghĩ của mình để đảm bảo nó là chính xác."	
1d	"Tôi xem lại hành vi của mình sau mỗi lần mắc lỗi."	
1e	"Tôi biết là tôi có những kỹ năng mà người khác không có."	
1f	"Tôi đánh giá điểm mạnh và điểm yếu của mình trong những tình huống mới."	

STT	Nhận định	Đáp án 1=Hoàn toàn không đồng ý 2=Không đồng ý ở mức độ nào đó 3=Không đồng ý cũng không phản đối 4=Đồng ý ở mức độ nào đó 5=Toàn toàn đồng ý
1g	“Để hiểu rõ hơn về bản thân, tôi thường kiểm tra khả năng của chính mình .”	
1h	“Tôi thường xem lại suy nghĩ của mình sau mỗi lần mắc lỗi.”	
1i	“Tôi ý thức rõ ràng rằng tôi là ai.”	
Nhóm 2: Kỹ năng xác định mục tiêu		
2a	“Tôi đặt ra các mục tiêu ngắn hạn cho bản thân với một khung thời gian cụ thể ”(như hoàn thành tất cả bài tập về nhà vào chiều nay, vượt qua kỳ thi của tôi vào tuần tới, v.v.)”	
2b	“Tôi đặt ra các mục tiêu dài hạn cho bản thân như lấy bằng đại học hoặc lập nghiệp.”	
2c	“Tôi đặt ra các mục tiêu đầy thách thức nhưng có thể đạt được.”	
Nhóm 3: Tư duy tích cực (Sự kiên trì)		
3a	“Việc gì đã làm thì tôi sẽ làm đến cùng.”	
3b	“Khó khăn không làm tôi nản lòng.”	
3c	“Tôi là người siêng năng.”	
3d	“Khi công việc khó khăn, tôi luôn nỗ lực. “	
3e	Kể cả khi có ai đó phản đối thì tôi vẫn tiếp tục giải quyết vấn đề cho đến khi đạt được điều tôi muốn	
3f	“Tôi thấy nỗ lực cần thiết để đạt được mục tiêu của mình là dễ dàng.”	
3g	“Tôi tự tin rằng tôi có thể đối phó một cách phù hợp với các sự kiện bất ngờ.”	
Kỹ năng làm chủ cảm xúc		
Nhóm 4: Tâm thái biết ơn, tâm thái học tập (sáng kiến cá nhân)		
4a	"Tôi chủ động giải quyết các vấn đề."	
4b	“Bất cứ khi nào có vấn đề, tôi đều tìm kiếm giải pháp ngay lập tức.”	
4c	“Bất cứ khi nào có cơ hội tham gia một cách tích cực thì tôi đều nắm lấy.”	
4d	“Khi có vấn đề phát sinh, tôi hành động ngay lập tức kể cả khi những người khác không làm như vậy.”	
4e	"Tôi nhanh chóng tận dụng các cơ hội để đạt được mục tiêu của mình."	

STT	Nhận định	Đáp án 1=Hoàn toàn không đồng ý 2=Không đồng ý ở mức độ nào đó 3=Không đồng ý cũng không phản đối 4=Đồng ý ở mức độ nào đó 5=Toàn toàn đồng ý
4f	"Tôi đặc biệt giỏi trong việc biến ý tưởng của mình thành hiện thực."	
4g	"Tôi tìm kiếm cơ hội để học hỏi thêm."	
4h	"Tôi tìm kiếm cơ hội để cải thiện bản thân và chuyên môn nghiệp vụ."	
4i	"Nếu tôi nhận được phản hồi theo hướng có thể cải thiện được, ngay lập tức tôi cố gắng làm tốt hơn."	
<i>Cảm ơn bạn, bạn chỉ còn lại 6 bộ câu hỏi tương tự.</i>		
<i>Nhóm 5: Kiểm soát cảm xúc tiêu cực (Tự kiểm soát)</i>		
5a	"Khi cảm thấy lo lắng, tôi biết phải làm gì để cảm thấy thoải mái hơn".	
5b	"Khi buồn, tôi biết phải làm gì để giải tỏa khỏi những vấn đề của mình."	
5c	"Khi tức giận với ai đó, tôi có thể bình tĩnh trước khi nói chuyện với họ."	
5d	"Khi gặp tình huống căng thẳng, tôi điều chỉnh bản thân suy nghĩ về nó theo cách giúp tôi giữ bình tĩnh."	
5e	"Tôi kiểm soát cảm xúc của mình bằng cách thay đổi suy nghĩ về tình trạng của bản thân."	
5f	"Khi muốn cảm thấy tốt hơn, tôi tìm sự giúp đỡ của người khác."	
5g	"Khi muốn cảm thấy tốt hơn, tôi làm điều gì đó mà tôi yêu thích."	
5h	"Để tăng niềm hy vọng, tôi thay đổi suy nghĩ của mình của mình để trở nên tích cực hơn."	
5i	"Khi đối mặt với khó khăn, tôi có thể giữ được bình tĩnh bởi vì tôi tin vào khả năng của mình để đối phó."	
<i>Nhóm 6: Kiểm soát cảm xúc tiêu cực (tự kiểm soát)</i>		
6a	"Đôi khi tôi nói ra những điều không phù hợp với hoàn cảnh."	
6b	Thư giãn và vui vẻ đôi khi làm cho tôi không hoàn thành công việc	
6c	Tôi đang làm những điều mà tôi thấy tốt cho hiện tại nhưng tôi sẽ hối tiếc về sau	

STT	Nhận định	Đáp án 1=Hoàn toàn không đồng ý 2=Không đồng ý ở mức độ nào đó 3=Không đồng ý cũng không phản đối 4=Đồng ý ở mức độ nào đó 5=Toàn toàn đồng ý
6d	“Đôi khi tôi không thể ngăn mình làm điều gì đó, ngay cả khi tôi biết điều đó là sai.”	
6e	“Tôi thường làm mà không nghĩ đến tất cả các tình huống khác nhau”	
6f	"Tôi dễ bị phân tâm."	
Kỹ năng tương tác xã hội		
<i>Nhóm 7: Kỹ năng giao tiếp (lắng nghe)</i>		
7a	"Tôi hay nói cắt ngang người khác."	
7b	"Nếu tôi có điều gì đó quan trọng cần nói , tôi sẽ ngắt lời người kia."	
7c	"Tôi chia sẻ ý kiến của mình mà không nghe ý kiến của người khác."	
7d	“Tôi hỏi để hiểu được quan điểm của người khác về một vấn đề.”	
7e	“Khi đang nghe một ai đó đang nói, tôi phải đảm bảo rằng họ biết tôi quan tâm đến những gì họ nói.”	
7f	“Khi tôi lắng nghe ai đó, tôi cho họ thấy rằng tôi cởi mở với những ý tưởng của họ.”	
7g	“Khi nghe ai đó nói, tôi đặt câu hỏi thể hiện sự hiểu biết của tôi về những gì họ nói.”	
<i>Block 8: Kỹ năng giao tiếp (Sự hợp tác)</i>		
8a	“Khi làm việc với những người khác, tôi cố gắng đảm bảo rằng ý kiến của mọi người đều được lắng nghe, kể cả ý kiến của tôi”.	
8b	“Khi làm việc với những người khác, tôi khen ngợi đối tác của mình vì họ đã góp phần giúp chúng tôi đạt được mục tiêu.”	
8c	"Khi làm việc với những người khác, tôi thừa nhận khi tôi sai và xin lỗi về những thiếu sót của mình."	
8d	"Khi làm việc với những người khác, tôi trình bày ý tưởng của mình và hỏi ý tưởng của họ."	

STT	Nhận định	Đáp án 1=Hoàn toàn không đồng ý 2=Không đồng ý ở mức độ nào đó 3=Không đồng ý cũng không phản đối 4=Đồng ý ở mức độ nào đó 5=Toàn toàn đồng ý
8e	"Tôi có thể biết khi nào một vấn đề nên được giải quyết bởi một tập thể thay vì chỉ một cá nhân nào đấy".	
8f	"Khi không biết giải pháp cho một vấn đề, tôi có thể trao đổi ý kiến với một nhóm để đưa ra những ý tưởng hay hơn".	
8g	"Khi nhóm của tôi gặp khó khăn trong việc đưa ra quyết định, tôi biết phải làm gì để giúp cả nhóm làm việc cùng nhau hiệu quả hơn".	
8h	"Khi tôi làm việc với những người khác, tôi làm rõ vấn đề mà chúng tôi đang cố gắng giải quyết."	
8i	"Khi tôi làm việc với những người khác, tôi tóm tắt thông tin mà nhóm đã thống nhất."	
<i>Nhóm 9: Kỹ năng giao tiếp (Sự ảnh hưởng)</i>		
9a	"Tôi có thể truyền đạt ý tưởng của mình theo cách thuyết phục mọi người đồng ý với tôi".	
9b	"Mọi người thích làm theo ý tưởng của tôi."	
9c	"Những người khác làm những gì tôi yêu cầu họ làm."	
9d	"Tôi rất giỏi trong việc kêu gọi mọi người giúp đỡ khi tôi cần".	
9e	"Tôi đánh giá các tình huống có sự tham gia của những người khác để hành động."	
9f	"Tôi có thể điều chỉnh hành vi của mình để tạo ấn tượng tốt".	
<i>Nhóm 10: Kỹ năng thuyết trình (Thể hiện)</i>		
10a	"Tôi chia sẻ ý kiến của mình với những người khác mà không do dự."	
10b	"Tôi có thể giải thích những ý tưởng phức tạp một cách rõ ràng."	
10c	"Tôi yêu cầu những gì mà tôi cần khi cần thiết."	
10d	"Tôi nghĩ là tốt khi yêu cầu những gì mình muốn."	
10e	"Mọi người hiểu suy nghĩ của tôi khi tôi trình bày chúng."	
10f	"Tôi thấy thật dễ dàng để giải thích quan điểm của mình cho người khác."	

STT	Nhận định	Đáp án
		1=Hoàn toàn không đồng ý 2=Không đồng ý ở mức độ nào đó 3=Không đồng ý cũng không phản đối 4=Đồng ý ở mức độ nào đó 5=Toàn toàn đồng ý
10g	"Tôi chia sẻ suy nghĩ của mình ngay cả khi những người khác không đồng ý với suy nghĩ của tôi."	
10h	"Khi có điều gì đó làm phiền tôi, tôi công khai bày tỏ suy nghĩ của mình".	
10i	"Tôi trực tiếp truyền đạt những gì tôi cần từ người khác."	
10j	"Tôi cởi mở bày tỏ ý tưởng của mình về một chủ đề."	
10k	"Tôi có thể truyền đạt những ý tưởng phức tạp bằng cách đơn giản."	
10l	"Tôi giao tiếp theo cách để người khác dễ hiểu."	
10m	"Tôi truyền đạt ý tưởng của mình một cách hiệu quả."	

MUC F: NGUYỄN VONG

67. Bạn mong muốn làm gì ngay sau khi tốt nghiệp cao đẳng?
1. Làm công ăn lương/Làm thuê
 2. Khởi nghiệp
 3. Tham gia sản xuất, kinh doanh của gia đình hoặc họ hàng
 4. Tiếp tục theo học cao hơn
 5. Khác, cụ thể _____
68. Bạn nghĩ thế nào về khả năng có việc làm (hoặc có thể có việc làm nếu tìm việc) trong vòng 6 tháng sau khi tốt nghiệp?
1. Chắc chắn sẽ có việc làm
 2. Khả năng có việc làm cao
 3. Khả năng có việc làm thấp
 4. Khả năng có việc làm rất thấp
 5. Không biết
69. Bạn mong muốn nhận được mức lương/thu nhập hàng tháng khoảng bao nhiêu nếu tìm được việc ngay sau khi tốt nghiệp? (*Điền -99 (Âm Chín mươi chín) nếu bạn không muốn trả lời*) _____ triệu đồng
70. Bạn sẽ chấp nhận công việc ở đâu?
1. Chỉ ở Hà Nội
 2. Ở nơi gia đình tôi sinh sống
 3. Ở các thành phố lớn ở Việt Nam

4. Bất cứ nơi đâu nhưng chỉ ở Việt Nam
5. Bất cứ nơi đâu, kể cả ở nước ngoài
6. Khác, cụ thể

71. Bạn có quan trọng vấn đề tìm việc gần gia đình mình không?

16. Rất quan trọng
17. Quan trọng
18. Không quan trọng
19. Không muốn trả lời

Cuộc khảo sát đến đây là kết thúc. Trân trọng cảm ơn bạn đã tham gia và hợp tác hoàn thành cuộc khảo sát này! Bạn sẽ nhận được thẻ điện thoại trị giá 50000 đồng.

Bạn có thể xác nhận rằng đây là số điện thoại chính xác để nhận thẻ điện thoại không - <số điện thoại đã nhập ở trên>?

20. Có
21. Không, xin vui lòng điền số điện thoại chính xác của bạn: _____

Bạn có thể xác nhận rằng email này là email bạn thường sử dụng không - <địa chỉ email đã nhập ở trên>?

1. Có
2. Không, Xin vui lòng điền địa chỉ email mà bạn thường xuyên sử dụng:

Xin vui lòng xác nhận có phải bạn đang học lớp <tên lớp viết tắt> không?

1. Có
2. Không, xin vui lòng điền tên lớp viết tắt: _____

Mã

Mã 1	Mã 2
1. Vợ/chồng	1. Chưa tốt nghiệp tiểu học
2. Bố/mẹ	2. Tốt nghiệp tiểu học
3. Bố/mẹ vợ/chồng	3. Tốt nghiệp THCS
4. Anh/chị/em	4. Tốt nghiệp THPT
5. Chị em dâu/anh em rể	5. Tốt nghiệp sơ cấp /các khóa đào tạo ngắn hạn (có chứng chỉ)
6. Người thân khác	6. Tốt nghiệp trung cấp
7. Bạn bè	7. Tốt nghiệp cao đẳng
98. Khác, chỉ rõ: _____	8. Tốt nghiệp đại học
	9. Thạc sỹ/Tiến sỹ

Mã 3	Mã 4	Mã 5
1. Kỹ năng giao tiếp	1. Tự làm	1. Thông qua bộ phận giới thiệu việc làm của trường mình
2. Kỹ năng làm việc nhóm	2. Làm việc cho hộ gia đình không có lương	2. Thông qua giảng viên và các cán bộ của trường mình
3. Kỹ năng lãnh đạo	3. Làm thuê/làm công có hợp đồng lao động	3. Thông qua sinh viên/cựu sinh viên của trường mình
4. Quản lý thời gian	4. Làm thuê/làm công không có hợp đồng lao động	4. Thông qua gia đình/họ hàng/bạn bè
5. Kỹ năng đàm phán	5. Không biết	5. Tự tìm
6. Giải quyết xung đột		
7. Kỹ năng thuyết trình		
8. Thúc đẩy lòng tự trọng, sự tự tin		
9. Ra quyết định		

10. Chuẩn bị phỏng vấn xin việc		6. Khác, cụ thể: _____
11. Khác, cụ thể: _____		

Mã 6
1. Thông qua trung tâm dịch vụ việc làm 2. Thông qua bộ phận giới thiệu việc làm của trường mình 3. Thông qua giảng viên và các cán bộ của trường mình 4. Thông qua sinh viên/cựu sinh viên của trường mình 5. Thông qua gia đình/họ hàng/bạn bè 6. Tự tìm 7. Khác, cụ thể: _____

Mã 7
1. Nông, lâm, thủy sản 2. Khai khoáng 3. Công nghiệp chế biến, chế tạo 4. Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí 5. Cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải 6. Xây dựng 7. Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác 8. Vận tải kho bãi 9. Dịch vụ lưu trú và ăn uống 10. Thông tin và truyền thông (bao gồm lập trình máy vi tính, ...) 11. Hoạt động tài chính, ngân hàng, bảo hiểm 12. Hoạt động kinh doanh bất động sản 13. Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ (bao gồm hoạt động pháp luật, dịch thuật, kế toán; tư vấn quản lý; kiểm tra và phân tích kỹ thuật; thú y;...) 14. Hoạt động hành chính và dịch vụ hỗ trợ (bao gồm đại lý du lịch, hoạt động điều tra bảo vệ an toàn, hỗ trợ văn phòng...) 15. Giáo dục và đào tạo 16. Y tế và hoạt động trợ giúp xã hội (bao gồm hoạt động chăm sóc, điều dưỡng, hộ sinh, y học cổ truyền) 17. Nghệ thuật, vui chơi và giải trí 18. Hoạt động làm thuê các công việc trong hộ gia đình, sản xuất sản phẩm và dịch vụ tự tiêu dùng của hộ gia đình 19. Hoạt động của Đảng cộng sản, tổ chức chính trị xã hội, an ninh quốc phòng; Đảm bảo xã hội bắt buộc 20. Hoạt động của các tổ chức và cơ quan quốc tế 21. Khác, cụ thể: _____